

**TÒA PHÚC THẨM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2026/HS-PT

Ngày: 05-02-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Cường

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Thường
Ông Đặng Kim Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoàng - Thư ký Tòa Phúc thẩm
Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Quách Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Tòa Phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 193/2025/TLPT-HS ngày 15/10/2025 đối với bị cáo Sythanong Y về tội “Buôn lậu”.

Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2025/HS-ST ngày 03-9-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 383/2025/QĐXXPT-HS ngày 14/01/2026.

1. Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: Sythanong Yaemmoonkham, sinh ngày 05/5/1985; Thẻ CMND/CCCD: 17-0007341 do Công an tỉnh A nước CHDCND Lào cấp ngày 21/09/2022; nơi sinh: bản N, xã V, huyện X, tỉnh Attapeu, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; nơi cư trú: Bản N, xã V, huyện X, tỉnh Attapeu, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; quốc tịch: Lào; dân tộc: Dẻ; tôn giáo: Đạo Tin lành; giới tính: Nam; trình độ văn hoá 03/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông K (quốc tịch: Lào) và con bà Y1 (quốc tịch: Lào); gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; bị cáo có vợ tên là Nangmo K1 (sinh

năm 1984) và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2005 và con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2025, có mặt tại phiên tòa.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nang M, sinh ngày 06/7/1984; địa chỉ: bản N, xã V, huyện X, tỉnh Attapeu, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, vắng mặt.

3. Người phiên dịch: Bà Lê Thu H - Giám đốc Công ty TNHH MTV D; địa chỉ: A H, tổ A, phường K, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong năm 2024 và đầu năm 2025, S và vợ là Nang M (sinh năm 1984) mua vàng sa khoáng của những người dân cùng bản Nọng Phạ, xã V, huyện X, tỉnh Attapeu, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào tự khai thác được, sau đó dùng nhiệt cô đặc thành 04 mảnh kim loại vàng và cất vào trong tủ. Khoảng 11 giờ 30 ngày 20/4/2025, Sythanong Yaemmoonkham cất giấu 04 (bốn) mảnh kim loại màu vàng vào 02 tất chân đi giày, sau đó điều khiển xe ô tô (loại xe bán tải) màu trắng, gắn biển kiểm soát nước ngoài số 8790 chở theo 03 người gồm: Nang Mo, Thaobunmac K2 (sinh năm 1989) và Nangphom K3 (là những người sinh sống cùng bản Nọng Phạ, xã V, huyện X, tỉnh Attapeu, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào) đi từ nhà tại bản N, xã V, huyện X, tỉnh Attapeu, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào nhập cảnh vào nước Việt Nam bằng đường bộ qua Cửa khẩu quốc tế B. Khi đến Cửa khẩu quốc tế B, S thực hiện các quy định khai báo phương tiện, con người với lực lượng Hải quan, Biên phòng làm nhiệm vụ kiểm soát tại Cửa khẩu quốc tế Bờ Y theo đúng quy định, nhưng Sythanong Y không khai báo về việc cất giấu 04 (bốn) mảnh kim loại vàng cất giấu trong người.

Sau khi làm xong thủ tục thông quan, Sythanong Y tiếp tục điều khiển xe ô tô bán tải đến đoạn đường lưu thông trên Quốc lộ D, đoạn đi qua thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum (nay là xã B, tỉnh Quảng Ngãi) theo hướng từ Cửa khẩu quốc tế B đi thị trấn P (nay là xã B, tỉnh Quảng Ngãi) với ý định bán số vàng trên để hưởng tiền chênh lệch, thì bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh K (nay là Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Q) dừng phương tiện kiểm tra, thực hiện khám xét khẩn cấp và lập Biên bản phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 04 mảnh kim loại màu vàng phát hiện trên người Sythanong Yaemmoonkham và ra Quyết định tạm giữ số A414A/QĐ-

CSKT ngày 20/04/2025 đối với Sythanong Yaemmoonkham về hành vi buôn lậu.

Tại Kết luận giám định số 624/KL-KTHS ngày 22/04/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

“- 01 (một) mảnh kim loại màu vàng có: kim loại vàng (Au) 87,1% và bạc (AG) 12,9%; khối lượng mẫu là 64,21 gam.

- 01 (một) mảnh kim loại màu vàng có: kim loại vàng (Au) 87,3% và bạc (AG) 12,7%; khối lượng mẫu là 0,98 gam.

- 01 (một) mảnh kim loại màu vàng có: kim loại vàng (Au) 98,6% và bạc (AG) 1,0%; khối lượng mẫu là 64,21 gam.

- 01 (một) mảnh kim loại màu vàng có: kim loại vàng (Au) 87,0% và bạc (AG) 13,0%; khối lượng mẫu là 71,25 gam.”

Kết luận về việc định giá tài sản tố tụng hình sự số 04/KL-HĐĐG ngày 26/04/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân huyện N, kết luận: giá trị thành tiền của 04 mảnh kim loại tại thời điểm ngày 20/04/2025 là 404.957.000 đồng.

Với nội dung như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2025/HS-ST ngày 03-9-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Sythanong Y phạm tội “Buôn lậu”.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 188; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Sythanong Y 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam, ngày 20/4/2025.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị 01 (một) xe ô tô (loại xe bán tải) màu trắng, nhãn hiệu DAEHAN, gắn biển kiểm soát nước ngoài số 8790, đã qua sử dụng, hoàn trả $\frac{1}{2}$ giá trị cho chị Nang M. Tiếp tục lưu giữ 01 (một) Giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát nước ngoài số 8790 để đảm bảo cho công tác thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng khác, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 01/10/2025, Viện trưởng Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng kháng nghị tại Quyết định số 01/QĐ-VPT2, đề nghị Toà

phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm, sửa bản án sơ thẩm theo hướng tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) xe ô tô (loại xe bán tải) màu trắng, nhãn hiệu DAEHAN, gắn biển kiểm soát nước ngoài số 8790 đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa phát biểu giữ nguyên quyết định kháng nghị:

Về tố tụng: quyết định kháng nghị là trong thời hạn luật định.

Về nội dung: Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Sythanong Y về tội “Buôn lậu” theo khoản 2 Điều 188 Bộ luật Hình sự năm 2015 và xử phạt bị cáo Sythanong Y 42 (bốn mươi hai) tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về xử lý vật chứng: bản án sơ thẩm tuyên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị 01 (một) xe ô tô (loại xe bán tải) màu trắng, nhãn hiệu DAEHAN, gắn biển kiểm soát nước ngoài số 8790 đã qua sử dụng và hoàn trả $\frac{1}{2}$ giá trị cho chị Nang M là chưa áp dụng đúng pháp luật quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm theo hướng tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) xe ô tô (loại xe bán tải) màu trắng, nhãn hiệu DAEHAN, gắn biển kiểm soát nước ngoài số 8790 đã qua sử dụng.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/10/2025, Viện trưởng Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng kháng nghị tại Quyết định số 01/QĐ-VPT2. Như vậy, kháng nghị là trong thời hạn quy định tại Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm.

[2] Xét kháng nghị:

[2.1] Về hành vi phạm tội, điều luật áp dụng và mức hình phạt

Căn cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Sythanong Y, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định: Sythanong Yaemmoonkham sử dụng chiếc xe ô tô nhãn hiệu DAEHAN biển kiểm soát nước ngoài số 8790, số khung RPOEP6C32FS000048, số máy D4BHE020989 đi từ nhà tại bản N, xã V, huyện X, tỉnh Attapeu, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào nhập cảnh vào nước Việt Nam bằng đường bộ qua Cửa khẩu quốc tế B. Khi đến

đoạn đường lưu thông trên Quốc lộ D, đoạn đi qua thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum (nay là xã B, tỉnh Quảng Ngãi) thì bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh K (nay là CQCSĐT Công an tỉnh Q) dừng phương tiện kiểm tra, thực hiện khám xét khẩn cấp và lập Biên bản phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 04 mảnh kim loại màu vàng phát hiện trên người Sythanong Yaemmoonkham. Kết luận giám định và Kết luận về việc định giá tài sản tố tụng hình sự xác định: 04 mảnh kim loại màu vàng bị thu giữ có khối lượng % của kim loại vàng, bạc với tổng giá trị là 404.957.000 đồng. Tại thời điểm dừng phương tiện để kiểm tra có bà Nang M (vợ bị cáo) cùng đang ở trên xe. Tại Giấy đăng ký phương tiện thể hiện chủ phương tiện là bà Seng Bandit S1, quốc tịch Lào nhưng bà Seng Bandit S1 đã chuyển nhượng cho bị cáo S với số tiền 125.000.000 Kip (BL 97). Do đó, chiếc xe ô tô này thuộc quyền sở hữu của vợ chồng bị cáo. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm xét xử kết án bị cáo Sythanong Y về tội “Buôn lậu” theo khoản 2 Điều 188 Bộ luật Hình sự năm 2015 và xử phạt bị cáo 42 (bốn mươi hai) tháng tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Sythanong Y không kháng cáo, không bị kháng nghị.

[2.2] Về xử lý vật chứng:

Với nội dung được phân tích tại tiểu mục [2.1] nêu trên có căn cứ xác định, xe ô tô nhãn hiệu DAEHAN biển kiểm soát nước ngoài số 8790, số khung RPOEP6C32FS000048, số máy D4BHE020989 là vật chứng của vụ án. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định: “...2. Vật chứng được xử lý như sau: a) Vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành thì bị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước hoặc tiêu hủy;”. Và điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự quy định “1. Việc tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước hoặc tịch thu tiêu hủy được áp dụng đối với: a) Công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội;”.

Bản án sơ thẩm xét xử đã quyết định về xử lý vật chứng là tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị 01 (một) xe ô tô (loại xe bán tải) màu trắng, nhãn hiệu DAEHAN, gắn biển kiểm soát nước ngoài số 8790 đã qua sử dụng và hoàn trả $\frac{1}{2}$ giá trị cho chị Nang M là chưa áp dụng đúng pháp luật quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Kháng nghị là có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng nghị số 01/2025/QĐKN ngày 01/10/2025 của Viện trưởng Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2025/HS-ST ngày 03/9/2025 của Tòa án nhân dân

tỉnh Quảng Ngãi về phần xử lý vật chứng là tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe ô tô (loại xe bán tải) màu trắng, nhãn hiệu DAEHAN, gắn biển kiểm soát nước ngoài số 8790 đã qua sử dụng.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Sythanong Y không phải chịu.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VPT2 ngày 01/10/2025 của Viện trưởng Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng, sửa bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng.

2. Tuyên bố bị cáo Sythanong Y phạm tội “Buôn lậu”.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 188; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Sythanong Y 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam, ngày 20/4/2025.

4. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe ô tô (loại xe bán tải) màu trắng, nhãn hiệu DAEHAN, gắn biển kiểm soát nước ngoài số 8790 đã qua sử dụng.

(Vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Phòng THADS Khu vực XI tỉnh Q theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Q với Phòng THADS Khu vực XI tỉnh Q).

5. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Sythanong Y không phải chịu.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Người phiên dịch đã dịch lại toàn bộ quá trình tố tụng tại phiên tòa xét xử phúc thẩm cho bị cáo nghe, trả lời).

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Thường Đặng Kim Nhân

Trần Quốc Cường